TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **186**/2022/HSST
Ngày 02-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Tiến

2. Ông Phạm Văn Minh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 178/2022/HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Võ Nhựt T, sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký thường trú: Thôn TT, xã TN, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở: Thôn 2, xã HL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Võ Thị T; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 18/7/2022 (không tính án tích vì lúc phạm tội T dưới 18 tuổi); bị tạm giam từ ngày 13 tháng 9 năm 2022; có mặt

2. Võ Huỳnh Tuấn K, sinh 31 tháng 8 năm 2001 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn PH, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh T và bà Huỳnh Thị Ngọc T; Tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HSST, ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận xử phạt Võ Huỳnh Tuấn K 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Lây truyền HIV cho người khác, chấp hành xong hình phạt ngày 10/12/2021; Tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 13 tháng 9 năm 2022; có mặt

3. Trương Ngọc Đ, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn 06, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương C và bà Trần Thị H; Tiền án: 02 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2013/HSST ngày 26/4/2013 của Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt Trương Ngọc Đ 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2016; Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt Trương Ngọc Đ 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2022; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 13 tháng 9 năm 2022; có mặt

- Bị hại:

1. Ông PT, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố PH, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

2. Ông Nguyễn Anh T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn LL 1, xã HM, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Quốc T2, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu phố 9, phường BH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 12/9/2022 Võ Nhựt T (gọi tắt là bị cáo T) đến nhà trọ của Võ Huỳnh Tuấn K (gọi tắt là bị cáo K) đang thuê trọ ở khu phố 3, phường Xuân An, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận để chơi. Đến khoản 15 giờ cùng ngày bị cáo T rủ bị cáo K và cùng bàn bạc với nhau về việc đi trộm cắp tài sản ở địa phương khác để bán lấy tiền tiêu xài, khi bàn bạc thì có Trương Ngọc Đ (gọi tắt là bị cáo Đ) là bạn của bị cáo K cũng nằm trong phòng trọ có nghe hay không thì các bị cáo T và K không rõ. Cả ba ngủ tại nhà trọ đến khoảng 22 giờ cùng ngày bị cáo K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 86B3 – 309.75 của bị cáo K chở bị cáo T ngồi sau, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha NOUVO 4, màu trắng xanh, biển số 54S3 - 8680 của Võ Huỳnh Ngọc Huy anh ruột bị cáo K gửi tại phòng trọ chạy theo sau. Bị cáo K chở bị cáo T chạy theo hướng phường Phú Hài, thành phố PT ra đường ĐT 716 B hướng ra Bàu Trắng huyện Bắc Bình, lúc này bị cáo Đ mới biết là đi trộm cắp tài sản. Ra đến ngã ba hướng về thị trấn Lương Sơn và hướng về PRC, huyện TP, các bị cáo T và K bắt đầu quan sát nhà dân hai bên đường có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Bị cáo K tiếp tục chở bị cáo T từ ngã ba Bàu Trắng hướng về thị trấn PRC, huyện TP, qua Cầu Hòa Phú chạy ra hướng đường Quốc lộ 1A rồi quẹo phải vào khu vực dân cư 15ha thị trấn PRC, lúc này khoảng 02 giờ ngày 13/9/2022. Khi đến tuyến đường giáp ranh giữa thị trấn PRC và xã HM, huyện TP, bị cáo T phát hiện nhà ông Nguyễn Anh T1 (gọi tắt là ông T1) thuộc thôn LL 1, xã HM, huyện TP cửa ngõ đóng nhưng cửa nhà mở, đèn còn sáng, bị cáo T nói với bị cáo K chạy xe đến dừng lại trước nhà cùng lúc bị cáo Đ cũng chạy đến dừng xe gần bị cáo K, các bị cáo K và Đ đứng cảnh giới bên ngoài. Bị cáo T bước xuống xe đi bộ vào gần cửa quan sát thấy trong nhà có một người đàn ông đang ngủ say, bị cáo T trèo qua vòng thành đi thẳng vào trong nhà thấy có 4 điện thoại để trên tủ trong đó có 02 cái loại Iphone (7 plus và 8 plus) đang sạc pin và 02 cái loại Samsung J5 để gần đó, bị cáo T lấy 04 điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi đi ra ngoài, vừa đi ra thì ông T1 phát hiện hô hoán lên. Bị cáo T bỏ chạy ra ngoài leo lên xe của bị cáo K đợi sẵn bên ngoài chạy về lại hướng thành phố PT, bị cáo Đ cũng chạy theo sau. Khi chạy qua cầu Hòa Phú một đoạn Đ chạy xe vượt lên chạy trước, các bị cáo K và T chạy ngang qua quán nhậu Tèo Liên thuộc khu phố PH, thị trấn PRC, huyện TP phát hiện có người nằm ngủ trên giường bố. Bị cáo K dừng xe lại trước quán, bị cáo T đi vào bên trong gần giường ngủ thấy có 01 điện thoại di động để bên hông ông PT (gọi tắt là ông PT) là chủ quán, bị cáo T đi đến thò tay lấy điện thoại hiệu Samsung A23 bỏ vào trong túi quần rồi đi ra ngoài, sau đó chạy xe về lại PT. Đến khoảng 05 giờ ngày 13/9/2022 về đến cầu Phú Hài thuộc phường Thanh Hải, thành phố PT cả ba dừng lại, bị cáo T lấy toàn bộ 05 cái điện thoại đưa cho bị cáo K để tìm người bán, bị cáo K điện thoại cho ông Ngô Quốc T2 (gọi tắt là ông Tâm) gạ bán 02 điện thoại di động loại Iphone 7 plus và 8 plus với giá 2.500.000 đồng. Về phòng trọ bị cáo K đưa cho bị cáo T 1.500.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng và 03 chiếc điện thoại còn lại bị cáo K giữ mục đích để chia cho bị cáo Đ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Công an phường Xuân An, thành phố PT đến kiểm tra thu giữ 03 điện thoại di động hiệu Samsung còn lại và 1.000.000 đồng bị cáo K giao nộp.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 19.9.2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện TP, kết luận: 01 điện thoại Iphone 8 Plus, màu vàng, trị giá: 4.490.000 đồng/chiếc x 70% = 3.143.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu vàng, trị giá: 4.490.000 đồng/chiếc x 50% = 2.245.000 đồng; 02 điện thoại Samsung J5 Prime, màu vàng đồng, trị giá: 1.285.000 đồng/chiếc x 2 x 30% = 771.000 đồng; 01 điện thoại Samsung A23, màu đen, trị

giá: 5.190.000 đồng/chiếc x 80% = 4.152.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá: 10.311.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 182/CT/VKSTP- HS, ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Võ Nhựt T và Võ Huỳnh Tuấn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trương Ngọc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Đ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Huỳnh Tuấn K 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Nhựt T 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 86B3 – 309.75

Các bị cáo T, K và Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo T, K và Đ là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, muốn có tiền tiêu xài mà không do sức lao động làm ra nên các bị cáo đã nghĩ đến việc chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền, các bị cáo đã lựa chọn cách Tc chiếm đoạt là lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác thì lén lút chiếm đoạt. Ngày 12/9/2022, bị cáo T rủ bị cáo K và cùng bàn bạc với nhau về việc đi trộm cắp tài sản ở địa phương khác để bán lấy tiền tiêu xài, đến khoảng 22 giờ cùng ngày bị cáo K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 86B3 – 309.75 của bị cáo K chở bị cáo T ngồi sau, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NOUVO 4, màu trắng xanh, biển số 54S3 - 8680 của Võ Huỳnh Ngọc Huy anh ruột bị cáo K gửi tại phòng trọ chạy theo sau. Bị cáo K chở bị cáo T chạy theo hướng phường Phú Hài, thành phố PT ra đường ĐT 716 B hướng ra Bàu Trắng huyện Bắc Bình, lúc này bị cáo Đ mới biết là đi trộm cắp tài sản. Ra đến ngã ba hướng về thị trấn Lương Sơn và hướng về PRC, huyện TP, các bị cáo T và K bắt đầu quan sát nhà dân hai bên đường có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Bị cáo K tiếp tục chở bị cáo T từ ngã ba Bàu Trắng hướng về thị trấn PRC, huyện TP, qua Cầu Hòa Phú chạy ra hướng đường Quốc lộ 1A rồi quẹo phải vào khu vực dân cư 15ha thị trấn PRC, lúc này khoảng 02 giờ ngày 13/9/2022. Khi đến tuyến đường giáp ranh giữa thị trấn PRC và xã HM, huyện TP, bị cáo T phát hiện nhà ông T1 thuộc thôn LL 1, xã HM, huyện TP cửa ngõ đóng nhưng cửa nhà mở, đèn còn sáng, bị cáo T nói với bị cáo K chạy xe đến dừng lại trước nhà cùng lúc bị cáo Đ cũng chạy đến dừng xe gần bị cáo K, các bị cáo K và Đ đứng cảnh giới bên ngoài. Bị cáo T bước xuống xe đi bộ vào gần cửa quan sát thấy trong nhà có một người đàn ông đang ngủ say, bị cáo T trèo qua vòng thành đi thẳng vào trong nhà thấy có 4 điện thoại để trên tủ trong đó có 02 cái loại Iphone (7 plus và 8 plus) đang sạc pin và 02 cái loại Samsung J5, tổng trị giá 6.159.000 đồng để gần đó, bị cáo T lấy 04 điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi đi ra ngoài, vừa đi ra thì ông T1 phát hiện hô hoán lên. Bị cáo T bỏ chạy ra ngoài leo lên xe của bị cáo K đợi sẵn bên ngoài chạy về lại hướng thành phố PT, bị cáo Đ cũng chạy theo sau. Khi chạy qua cầu Hòa Phú một đoạn Đ chạy xe vượt lên chạy trước, các bị cáo K và T chạy ngang qua quán nhậu Tèo Liên thuộc khu phố PH, thị trấn PRC, huyện TP phát hiện có người nằm ngủ trên giường bố. Bị cáo K dừng xe lại trước quán, bị cáo T đi vào bên trong gần giường ngủ thấy có 01 điện thoại di động để bên hông ông Thành là chủ quán, bị cáo T đi đến thò tay lấy điện thoại hiệu Samsung A23 trị giá 4.152.000 đồng, bỏ vào trong túi quần rồi đi ra ngoài, sau đó chạy xe về lại PT. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi đó của bị cáo Võ Nhựt T, Võ Huỳnh Tuấn K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đ, Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, bị cáo chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Đ phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khỏa 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 182/CT/VKSTP- HS, ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về vai trò đồng phạm của từng bị cáo: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo T là người thực

hiện hành vi tích cực nên tính chất hành vi của bị cáo T nghiêm trọng hơn các bị cáo K và Đ

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T và K thực hiện hành vi trộm cắp hai lần, trị giá tài sản trộm cắp mỗi lần trên hai triệu đồng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo K nhân thân có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp *"tái phạm"* là tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo T, K và Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo K đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.000.000 đồng và tác động gia đình nộp 1.500.000 đồng để bồi thường cho ông Tâm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*bồi thường thiệt hại"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: Các bị cáo là những người có nhân thân xấu nên phải xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về phần dân sự: Ông PT đã được nhận lại 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại Iphone 8 plus và 02 điện thoại Samsung J5; ông T1 đã được nhận lại điện thoại Samsung A23; ông Tâm đã được bồi thường 2.500.000 đồng. Ông PT, ông T1 và ông T2 không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về tang vật của vụ án: Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 86B3 – 309.75 của bị cáo K, đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo T, K và Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Nhựt T và Võ Huỳnh Tuấn K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trương Ngọc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Đ 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Huỳnh Tuấn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Nhựt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 86B3 – 309.75 (tang vật đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TP theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022 với Công an huyện TP).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Nhựt T, Võ Huỳnh Tuấn K và Trương Ngọc Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Các bị cáo Võ Nhựt T, Võ Huỳnh Tuấn K và Trương Ngọc Đ có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại ông PT và ông Nguyễn Anh T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Quốc T2 vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàn Kiếm

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.